TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 196/2025/QĐST-HNGĐ	*Tp.Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTUQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 9 năm 2025;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 104/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2025, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1967;

Căn cước công dân số: 08316700XXX cấp ngày 25/4/2021;

Địa chỉ: B66/25A T, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Ông Lê Văn T, sinh năm 1963;

Căn cước công dân số: 086063015XXX cấp ngày 10/7/2021;

Địa chỉ: Ấp T, xã Q, tỉnh Vĩnh Long.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Lê Văn T tự nguyện đăng ký kết hôn năm 1997, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 242, quyển số 2KHQH, do Ủy ban nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Uỷ ban nhân dân phường X, Thành phố Hồ Chí Minh) cấp ngày 31/5/1997.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Lê Văn T đều xác nhận do vợ chồng bất đồng ý kiến dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Việc thuận tình ly hôn của bà T và ông T là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên được công nhận.

[3] Về con chung: có 02 con chung là Lê Trấn S sinh ngày 30/9/1997 và Lê Trấn V, sinh ngày 07/2/1987 đều đã thành niên.

[4] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Lê Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 02 con chung là Lê Trấn S sinh ngày 30/9/1997 và Lê Trấn V, sinh ngày 07/2/1987 đều đã thành niên.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Lê Văn T phải chịu và được tính cấn trừ vào tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0007860 ngày 06/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Lê Văn T đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân nhân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1,TP.HCM;
- Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 1,Tp.HCM;
- UBND Phường Xóm Chiếu, Tp. HCM
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Nguyễn Gia Phước

TAND KHU VỰC 1

HZQ160925.TL.QDBA 2290